TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 – 11 - 2019
V/v yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Kim Niệm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 423/2019/TLST - DS, ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1993; địa chỉ: khu a, phường B, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Trần Chí Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp c, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai, nguyên đơn bà Trần Thị Thu T trình bày: Bà và ông Trần Chí Th trước đây là vợ chồng, do không hợp nhau nên đã ly hôn theo quyết định số 228/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Theo quyết định hai bên thỏa thuận ông Th là người được quyền nuôi con tên Trương Anh K, sinh ngày 09/11/2011, bà trực tiếp nuôi con Trương Hoàng Bảo N, sinh ngày 28/5/2009. Tuy nhiên, từ khi ly hôn đến nay cháu Kiệt đều do bà chăm sóc, nuôi dưỡng và hiện tại cháu Kiệt có nguyện vọng sống cùng với bà. Nay do ông Th không có công việc, thu nhập ổn định, không chăm sóc con nên không đảm bảo các điều kiện để nuôi con nên bà làm đơn xin được quyền nuôi con chung tên Trương Anh K và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Trần Chí Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Th vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của bà T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Buộc ông Th giao con tên Trương Anh K, sinh ngày 09/11/2011 cho bà T nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Thu T về việc không yêu cầu ông Trần Chí Th cấp dưỡng nuôi con .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn ông Trần Chí Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, bị đơn cư trú tại xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết. Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Bà Trần Thị Thu T và ông Trần Chí Th đã ly hôn theo quyết định số 228/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Ông Trần Chí Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trương Anh K, sinh ngày 09/11/2011, bà Trần Thị Thu T được quyền nuôi con Trương Hoàng Bảo N, sinh ngày 28/5/2009 hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền qua lại thăm con không ai được ngăn cản. Tuy nhiên, từ khi ly hôn đến nay cháu Kiệt đều do bà T chăm sóc, nuôi dưỡng và hiện tại cháu Kiệt có nguyện vọng sống cùng với bà T. Nay do ông Th không có công việc, thu nhập ổn định, không chăm sóc con nên không đảm bảo các điều kiện để nuôi con nên bà làm đơn xin được quyền nuôi con chung tên Trương Anh K và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con. Ông Th đã được Toà án triệu tập nhiều lần không đến Toà án và không có ý kiến trước yêu cầu của bà T.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2019, cháu Trương Anh K khai hiện cháu đang sống cùng mẹ từ khi cha mẹ ly hôn đến nay mặc dù Tòa án nhân dân huyện Phú

Giáo quyết định cho cháu ở với cha. Nay mẹ yêu cầu thay đổi người nuôi con nên cháu có nguyện vọng ở cùng mẹ.

Tại Biên bản xác minh ngày 07/01/2019, đại diện chính quyền địa phương ấp Tân Tiến, xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương cho biết từ khi ông Th và bà T ly hôn đến nay, con chung đều do bà T nuôi dưỡng. Về công việc: Ông Th làm lao động tự do, công việc không ổn định, không có thu nhập đều đặn.

Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu nuôi con tên Kiệt của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con tên Trương Anh K, bị đơn không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên HĐXX không có cơ sở để xem xét ý kiến của bị đơn. Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về mức cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Thu T về việc không yêu cầu ông Trần Chí Th cấp dưỡng nuôi con.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thu T đối với bị đơn ông Trần Chí Th về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

1. Bà Trần Thị Thu T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con Trương Anh K, sinh ngày 09/11/2011

2. Buộc ông Trần Chí Th giao con chung Trương Anh K, sinh ngày 09/11/2011 cho bà Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Trần Chí Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, bà Trần Thị Thu T cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở ông Trần Chí Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Về mức cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Thu T về việc không yêu cầu ông Trần Chí Th cấp dưỡng nuôi con.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2016/0025941 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiên